

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185 / 2017/ HSST

Ngày: 26-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Lan

Bà Ngô Thị Sửu

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân TP H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Tạ Thành Vân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 178/ 2017/ HSST ngày 11 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2017/QĐST-HS ngày 11/9/2017 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: Phan Duy K - Sinh ngày 16/12/1996.

ĐKNKTT: Tổ 10, khu 4, phường B, Tp. H, Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 9, khu 7, phường B, TP H, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Phan Thanh Hà. Họ và tên mẹ: Lê Thị Kim Lan. Chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị bắt ngày 18/6/2017, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

2- Phạm Tiến D – Sinh ngày 13/8/1993

ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 9, khu 7, phường B, TP H, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Phạm Văn Tính. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Lý. Chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị bắt ngày 17/6/2017, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phan Duy K và Phạm Tiến D bị Viện kiểm sát nhân dân TP H truy tố về hành vi phạm tội nh- sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/6/2017, Phan Duy K một mình ra khu vực chợ Vườn Đào thuộc phường B, TP H, tỉnh Quảng Ninh, mua của

một người thanh niên không quen biết 01 túi ma túy (Loại Cần Sa) với giá 150.000đồng, rồi đem về chia thành hai gói nhỏ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 11giờ ngày 17/6/2017, Phạm Tiến D gọi điện cho K hỏi mua 01 túi Cần sa. K đồng ý bán với giá 200.000đồng và hẹn D ra nhà văn hoá khu 7 phường B, TP H để bán. Sau khi thống nhất xong, D ra nhà văn hoá khu 7 phường B mua của K 01 túi Cần sa với giá 200.000đồng, sau đó đem về tiếp tục chia ra đóng thành 02 túi nhỏ, mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 20giờ 30phút cùng ngày, D đem 02 túi Cần sa đến khu vực cổng bãi tắm thuộc khu 5 phường B, tại đây D gặp và bán cho Phạm Văn M (Tự khai sinh năm 1993, Địa chỉ: Tổ 1, khu 2, phường B, TP H) 01 túi với giá 200.000đồng thì bị Công an thành phố H bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần của D 01 (Một) túi nilon bên trong chứa lá cây khô, một điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 200.000đồng; thu giữ trên tay trái của M 01 (Một) túi nilon bên trong chứa lá cây khô.

Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp đối với Phan Duy K. Thu giữ trong túi quần bên trái của K 01 túi nilon bên trong chứa lá cây khô và một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 200.000đồng.

Tại bản Giám định số 402/GĐMT ngày 21/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Lá cây khô thu của Phạm Văn M (Ký hiệu M1), lá cây khô thu của Phạm Tiến D (Ký hiệu M2), lá cây khô thu của Phan Duy K (Ký hiệu M3) - gửi giám định là chất ma túy, loại Cần sa, trọng lượng lần lượt là: M1=1,07gam, M2= 1,28gam, M3= 1,29gam.

Quá trình điều tra Phạm Tiến D và Phan Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên

Tại Cáo trạng số 182/KSĐT - HS ngày 08/9/2017 của VKSND TP H truy tố Phạm Tiến D và Phan Duy K về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 , điểm p khoản 1 Điều 46 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Tiến D và Phan Duy K mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: xử lý vật chứng vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai trên của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và phù hợp với lời khai của ng-ời làm chứng là anh Đào Văn Y, đối tượng mua ma túy của D là Phạm Văn M (đã có lời khai tại cơ quan điều tra) và phù

hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nh- : Biên bản bắt giữ ng- ời có hành vi phạm tội quả tang vào hồi 20 giờ 50 phút ngày 17/6/2017 của Công an TP H đối với Phạm Tiến D, Biên bản về việc bắt người vào hồi 15giờ 10 phút ngày 18/6/2017 tại tổ 4, khu 5B, phường B đối với Phan Duy K, Biên bản kiểm tra điện thoại, Biên bản niêm phong vật chứng, Biên bản lập bản ảnh nhận dạng, biên bản nhận dạng, Quyết định xử phạt hành chính...

Tại bản Giám định số 402/GĐMT ngày 21/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Lá cây khô thu của Phạm Văn M (Ký hiệu M1), lá cây khô thu của Phạm Tiến D (Ký hiệu M2), lá cây khô thu của Phan Duy K (Ký hiệu M3) - gửi giám định là chất ma túy, loại Cần sa, trọng lượng lần lượt là: M1=1,07gam, M2= 1,28gam, M3= 1,29gam.

Từ các chứng cứ trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 17/6/2017, tại nhà văn hoá khu 7, phường B, TP H, tỉnh Quảng Ninh, Phan Duy Khánh có hành vi bán trái phép 01 túi cần sa trọng lượng 2,35gam với giá 200.000đồng cho Phạm Tiến D. Ngoài ra, K còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,29gam cần sa mục đích để sử dụng thì bị phát hiện thu giữ. Phạm Tiến D sau khi mua cần sa của K đem về tiếp tục chia ra đóng thành hai túi. Khoảng 20giờ 30phút cùng ngày, tại khu vực cổng bãi tắm B thuộc khu 5 phường B, Tp H, D đã bán 01 túi cần sa trọng lượng 1,07gam với giá 200.000đồng cho Nguyễn Văn M thì bị công an TP H bắt quả tang. Ngoài ra, D còn có hành vi tàng trữ 1,28gam cần sa nhằm mục đích để bán.

Như vậy, hành vi của các Phan Duy K và Phạm Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra là nghiêm trọng. Hành vi đó đã tiếp tay cho những hành vi phạm tội khác làm cho tệ nạn này có chiều h- óng gia tăng, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nổi bất bình trong nhân dân, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà n- ớc. Bởi ma túy là mầm mống phát sinh tội phạm, là nguyên nhân gây ra cái chết trắng và căn bệnh thế kỷ HIV. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy nhưng vì hám lời bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, do đó phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xét các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội. Ngoài ra Bị cáo K trước khi phạm tội đã hoàn thành suất sắc nghĩa vụ quân sự, bố của bị cáo D là ông Phạm Văn Tính được Hội đồng Nhà nước thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang vì đã có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam năm 1982, Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, để các bị cáo yên tâm cải tạo thành ng- ời có ích cho gia đình và xã hội.

Về vai trò: Đây là vụ án không có tính chất đồng phạm do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách riêng lẻ, nên mỗi bị cáo chịu trách nhiệm hình sự độc lập với nhau.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền cho các bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 3,64 gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 402/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng Công an đã thu giữ của bị cáo Phan Duy K và Phạm Tiến D là tiền do các bị cáo bán ma túy cho người khác mà có. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước hai điện thoại di động nhãn hiệu Iphone kèm theo sim mà các bị cáo sử dụng liên lạc với nhau để thực hiện hành vi mua bán ma túy - Theo quy định tại điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này Phan Duy K có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi cần sa trọng lượng 1,29gam để sử dụng. Xét tính chất mức độ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an TP Hạ Long đã xử phạt hành chính, nên HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn M là người mua ma túy của D để sử dụng, xét tính chất mức độ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, hơn nữa quá trình điều tra xác minh không có đối tượng tại địa chỉ như Mạnh đã khai nên không có căn cứ xử lý vì vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Phan Duy K và Phạm Tiến D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 194 ; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 - Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Phan Duy K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/6/2017.

Phạm Tiến D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/6/2017.

Căn cứ: Điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 3,64 gam cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 402/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng Công an đã thu giữ của bị cáo Phan Duy K và Phạm Tiến D. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước hai điện thoại di động nhãn hiệu Iphone kèm theo sim.

(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng số 227 /BB-THA ngày 25/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP H).

Căn cứ: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn , giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Phan Duy K và Phạm Tiến D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh;
- VKSND TP H ;
- THA Dân sự TP H
- Công an TP H;
- các bị cáo ;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Loan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Loan

-

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Loan

